

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34 /2013/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 08 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 11/2010/TTLT-BTP-BNV ngày 17/6/2010 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 102/TTr-STP ngày 20/6/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 121/2006/QĐ-UBND ngày 21/12/2006 của UBND tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản (BTP);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, P NC-NgV;
- Lưu: VT, H15, 27/6, tuphap. 11K

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trăm

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của
Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 31 /2013/QĐ-UBND
ngày 08/ 7 / 2013 của UBND tỉnh)

**Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

Điều 1. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Trung tâm) do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Sở Tư pháp, Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Tư pháp, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản tại Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Điều 2. Trung tâm có chức năng tổ chức thực hiện việc bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh theo nguyên tắc, thủ tục, trình tự quy định tại Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Thực hiện việc bán đấu giá tài sản theo nguyên tắc và trình tự, thủ tục quy định tại nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản và chịu trách nhiệm về kết quả bán đấu giá tài sản.

2. Ban hành nội quy bán đấu giá tài sản phù hợp với quy định của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Giao tài sản bán đấu giá được giao bảo quản, quản lý cho người mua được tài sản bán đấu giá; yêu cầu người có tài sản bán đấu giá giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá trong trường hợp người có tài sản bán đấu giá đang trực tiếp quản lý tài sản đó.

4. Cung cấp đầy đủ giấy tờ liên quan đến tài sản bán đấu giá cho người mua được tài sản bán đấu giá.
5. Thực hiện quy định của pháp luật về lao động, thuế, tài chính, thống kê.
6. Lập sổ theo dõi tài sản bán đấu giá, sổ đăng ký bán đấu giá tài sản.
7. Bồi thường thiệt hại do lỗi của Đấu giá viên và các nhân viên khác của tổ chức mình gây ra trong khi thực hiện bán đấu giá tài sản.
8. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng bán đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá
9. Cấp thẻ Đấu giá viên cho Đấu giá viên để sử dụng trong khi làm việc theo các nội dung ghi trong chứng chỉ hành nghề đấu giá.
10. Đăng ký danh sách Đấu giá viên, việc thay đổi, bổ sung danh sách Đấu giá viên với Sở Tư pháp.
11. Báo cáo Sở Tư pháp về tổ chức, hoạt động của mình theo định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc trong trường hợp đột xuất theo yêu cầu.
12. Quản lý tài sản, tài chính được giao và thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.
13. Thực hiện những nhiệm vụ khác về lĩnh vực bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn

1. Yêu cầu người có tài sản bán đấu giá cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, giấy tờ liên quan đến tài sản bán đấu giá.
2. Yêu cầu người mua được tài sản bán đấu giá thanh toán tiền mua tài sản bán đấu giá và thực hiện các nghĩa vụ khác được xác định trong hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá.
3. Yêu cầu người có tài sản bán đấu giá thanh toán phí, chi phí bán đấu giá tài sản và thực hiện các nghĩa vụ khác được xác định trong hợp đồng bán đấu giá tài sản.
4. Quyết định mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, từ quỹ hoạt động phát triển sự nghiệp, vốn huy động theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
5. Tham dự đấu thầu các hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn thuộc đơn vị
6. Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 5. Tổ chức bộ máy

1. Trung tâm do Giám đốc điều hành, có không quá 02 Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc, có Kế toán, Thủ quỹ, Thủ kho, Đầu giá viên và các Chuyên viên theo quy định. Chức vụ Giám đốc Trung tâm do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp. Giám đốc Trung tâm phải là Đầu giá viên.

Giám đốc Trung tâm trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức và cho từ chức đối với các Phó Giám đốc Trung tâm.

2. Biên chế của Trung tâm thuộc biên chế sự nghiệp, được UBND tỉnh giao. Trung tâm được ký hợp đồng lao động có chuyên môn phù hợp để thực hiện công việc theo đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tiền lương của những người lao động theo chế độ hợp đồng được chi trả từ nguồn thu của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Trung tâm làm việc theo chế độ thủ trưởng, Giám đốc Trung tâm quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

Phó Giám đốc Trung tâm giúp việc cho Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm, trước cấp trên và trước pháp luật về phần việc được phân công phụ trách.

2. Trung tâm tổ chức họp giao ban theo định kỳ, đồng thời tổ chức các cuộc họp bất thường để triển khai nhiệm vụ đột xuất do Giám đốc Sở Tư pháp và Chủ tịch UBND tỉnh giao.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và theo yêu cầu đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với các cơ quan có liên quan.

4. Trung tâm xây dựng mối quan hệ với các Phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan trong tỉnh và UBND các huyện, thị xã để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy khó khăn, vướng mắc, hoặc xét thấy cần thiết, Giám đốc Trung tâm kịp thời báo cáo Sở Tư pháp để phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm